

Số: 961 /ĐHĐN-ĐT  
V/v quy định xét tuyển thẳng và ưu tiên  
xét tuyển vào ĐHĐN bậc đại học  
hệ chính quy năm 2017

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 3 năm 2017

Kính gửi:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố.

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy và tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy năm 2017 kèm theo Thông tư 05/2017/TT- BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (gọi tắt là Quy chế tuyển sinh); Công văn số 603/BGDĐT-GDDH ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy năm 2017, Đại học Đà Nẵng quy định cụ thể về việc xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển hệ chính quy vào các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc (gọi tắt là đơn vị thành viên của Đại học Đà Nẵng) năm 2017 như sau:

## **I. ĐỐI TƯỢNG XÉT TUYỂN THẲNG VÀ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN**

### **1. Đối tượng xét tuyển thẳng**

1.1. Đối tượng được tuyển thẳng vào các đơn vị thành viên thuộc Đại học Đà Nẵng được quy định tại các Điểm a, b, c, d, đ, e Khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh.

1.2. Đối tượng xét tuyển thẳng vào các trường đại học, cao đẳng thuộc Đại học Đà Nẵng được quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh, trong đó:

- Các thí sinh tốt nghiệp THPT loại khá trở lên được xét tuyển thẳng vào các trường đại học, cao đẳng hoặc khoa trực thuộc Đại học Đà Nẵng. Nếu số thí sinh đăng ký vượt quá chỉ tiêu thì Đại học Đà Nẵng sẽ căn cứ vào kết quả học tập bậc THPT để xét từ trên xuống đến khi đủ chỉ tiêu, những thí sinh còn lại nếu có nguyện vọng thì được xét về học tại Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum.

- Các thí sinh tốt nghiệp loại trung bình được xét tuyển thẳng vào Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum.

Những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 1 năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Giám đốc Đại học Đà Nẵng quy định.

1.3. Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng (quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh).

1.4. Thí sinh đã tốt nghiệp trường THPT chuyên của các tỉnh, thành phố (quy định tại khoản 2, điều 3 của Quy chế tuyển sinh) được xét tuyển thẳng vào các ngành phù hợp với môn học chuyên hoặc môn đoạt giải nếu đáp ứng điều kiện: ba năm học THPT chuyên của tỉnh đạt học sinh giỏi hoặc đoạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi học sinh giỏi do cấp tỉnh trở lên tổ chức.

### **2. Đối tượng ưu tiên xét tuyển**

2.1. Đối tượng ưu tiên xét tuyển vào đại học, cao đẳng được quy định tại các Điểm a, b, c Khoản 3 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh. Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn văn hoá, đoạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức và đã tốt nghiệp trung học nhưng không đăng ký xét tuyển thẳng, sau khi hoàn thành

kỳ thi THPT quốc gia, có kết quả thi đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GD&ĐT quy định và không có môn nào từ 1 điểm trở xuống.

2.2. Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 12 của Quy chế tuyển sinh, có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm liên tục và tốt nghiệp trung học tại các tỉnh thuộc khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ có kết quả thi (tổng điểm 3 môn thi của tổ hợp dùng để xét tuyển) thấp hơn tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GD&ĐT quy định 1,0 điểm được xét tuyển vào Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum. Những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 01 học kỳ trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Giám đốc Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum quy định.

## II. CHỈ TIÊU VÀ NGUYÊN TẮC XÉT TUYỂN

Tổng chỉ tiêu xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển nằm trong chỉ tiêu chung của Đề án tuyển sinh của Đại học Đà Nẵng trong năm 2017.

### 1. Xét tuyển thẳng đối với thí sinh đạt giải học sinh giỏi quốc tế và thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế

Thí sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi (HSG) quốc tế và thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế các môn văn hoá, đã tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT), đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GD&ĐT quy định, không có môn thi THPT nào từ 1,0 điểm trở xuống được xét tuyển thẳng vào tất cả các ngành thuộc các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị đào tạo trực thuộc của Đại học Đà Nẵng. Riêng đối với Khoa Y Dược: Thí sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi quốc tế và thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế các môn Toán, Sinh học, Hóa học và các lĩnh vực sáng tạo Khoa học kỹ thuật (KHKT): Y sinh và khoa học sức khỏe, Sinh học tế bào và phân tử, Khoa học động vật, Khoa học thực vật, Hóa sinh được tuyển thẳng vào tất cả các ngành của Khoa. Chỉ tiêu xét tuyển thẳng không hạn chế, nhưng nằm trong chỉ tiêu chung của từng ngành.

### 2. Xét tuyển thẳng đối với thí sinh đạt giải học sinh giỏi cấp quốc gia

#### 2.1. Nguyên tắc xét tuyển

- Xét tuyển thẳng thí sinh tốt nghiệp THPT, đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GD&ĐT quy định, không có môn thi THPT nào từ 1,0 điểm trở xuống, đạt giải học sinh giỏi Nhất, Nhì, Ba các môn văn hóa cấp quốc gia. Xét giải HSGQG các năm: 2015, 2016, 2017.
- Thí sinh có thể đăng ký tuyển thẳng vào nhiều ngành khác nhau và vào nhiều cơ sở đào tạo khác nhau của Đại học Đà Nẵng, theo thứ tự ưu tiên. Xét theo thứ tự giải từ cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu và ưu tiên từ nguyện vọng 1 cho đến hết. Mỗi thí sinh trúng tuyển 1 nguyện vọng sẽ không được xét tuyển các nguyện vọng tiếp theo.

#### 2.2. Các ngành xét tuyển thẳng

TT	Môn thi học sinh giỏi	Ngành tuyển thẳng	Mã ngành	Chỉ tiêu dự kiến
<b>I. Trường Đại học Bách khoa (DDK)</b>				
1	Toán; Hóa học; Vật lý	Tất cả các ngành của Trường		không giới hạn nhưng nằm trong chỉ tiêu chung của từng ngành
2	Sinh học	Công nghệ thực phẩm; Công nghệ sinh học(*)		
3	Tin học	Một trong các chương trình của ngành Công nghệ thông tin (D480201 hoặc D480201CLC1 hoặc D480201CLC2)		

		(*)		
<b>II. Trường Đại học Kinh tế (DDQ)</b>				
1	Toán, Vật lý, Hoá học, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Tin, Sinh học.	Kinh tế (Chuyên ngành: Kinh tế phát triển; Kinh tế và quản lý công; Kinh tế đầu tư	D310101	không giới hạn nhưng nằm trong chỉ tiêu chung của từng ngành trong Nhóm 1
		Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh tổng quát; Quản trị tài chính; Quản trị chuỗi cung ứng)	D340101	
		Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành (Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh du lịch; Quản trị sự kiện và lễ hội)	D340103	
		Quản trị khách sạn	D340107	
		Marketing	D340115	
		Kinh doanh quốc tế (Chuyên ngành: Ngoại thương)	D340120	
		Kinh doanh thương mại (Chuyên ngành: Quản trị Kinh doanh thương mại)	D340121	
		Tài chính - Ngân hàng (Chuyên ngành: Ngân hàng ; Tài chính doanh nghiệp; Tài chính công)	D340201	
		Kế toán	D340301	
		Kiểm toán	D340302	
		Quản trị nhân lực (Chuyên ngành: Quản trị nguồn nhân lực)	D340404	
		Hệ thống thông tin quản lý (Chuyên ngành: Tin học quản lý Quản trị hệ thống thông tin Thương mại điện tử)	D340405	
		Thống kê (Chuyên ngành: Thống kê Kinh tế Xã hội)	D460201	
2	Toán, Vật lý, Hoá học, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Tin, Lịch sử, Địa lý	Quản lý Nhà nước (Chuyên ngành: Hành chính công; Kinh tế chính trị)	D310205	không giới hạn nhưng nằm trong chỉ tiêu chung của từng ngành trong Nhóm 2
		Luật (Chuyên ngành: Luật học)	D380101	
		Luật kinh tế (Chuyên ngành: Luật kinh doanh)	D380107	
<b>III. Trường Đại học Sư phạm (DDS)</b>				
1	Toán	Sư phạm Toán học (*)	52140209	2
		Toán ứng dụng	52460112	10
2	Vật lý	Sư phạm Vật lý (*)	52140211	2
		Vật lý học (*)	52440102	5
3	Hóa học	Sư phạm Hóa học (*)	52140212	2
		Hóa học (*)	52440112	13
		Khoa học môi trường	52440301	3

4	Sinh học	Sư phạm Sinh học (*)	52140213	2
		Công nghệ sinh học (*)	52420201	5
		Khoa học môi trường	52440301	3
5	Ngữ văn	Sư phạm Ngữ văn (*)	52140217	2
		Việt Nam học	52220113	9
		Văn học (*)	52220330	18
		Văn hóa học	52220340	9
		Báo chí (*)	52320101	18
6	Lịch sử	Sư phạm Lịch sử (*)	52140218	2
		Lịch sử (*)	52220310	9
7	Địa lý	Sư phạm Địa lý (*)	52140219	2
		Địa lý học (*)	52310501	9
		Địa lý tự nhiên (*)	52440217	5
8	Tin học	Sư phạm Tin học (*)	52140210	2
		Công nghệ thông tin (*)	52480201	18

#### **IV. Trường Đại học Ngoại ngữ (DDF)**

1	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh(*)	52140231	5
		Ngôn ngữ Anh(*)	52220201	70
		Quốc tế học	52220212	10
		Đông phương học	52220213	8
2	Tiếng Nga	Ngôn ngữ Nga (*)	52220202	7
		Quốc tế học	52220212	5
		Đông phương học	52220213	5
3	Tiếng Trung	Sư phạm tiếng Trung (*)	52140234	1
		Quốc tế học	52220212	5
		Đông phương học	52220213	5
		Ngôn ngữ Trung Quốc (*)	52220204	14
4	Tiếng Pháp	Ngôn ngữ Pháp (*)	52220203	7
		Quốc tế học	52220212	5
		Đông phương học	52220213	5
		Sư phạm tiếng Pháp (*)	52140233	1

#### **V. Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum (DDP)**

1	Toán, Văn, Tiếng Anh	Giáo dục Tiểu học	52140202	2
2	Toán	Sư phạm Toán học	52140209	2
3	Toán, Văn, Tiếng Anh	Kinh tế phát triển	52310101	2
4	Toán, Văn, Tiếng	Quản trị kinh doanh	52340101	2

	Anh			
5	Toán, Văn, Tiếng Anh	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	52340103	2
6	Toán, Văn, Tiếng Anh	Kinh doanh thương mại	52340121	2
7	Toán, Văn, Tiếng Anh	Tài chính - ngân hàng	52340201	2
8	Toán, Văn, Tiếng Anh	Kế toán	52340301	2
9	Toán, Văn, Tiếng Anh	Kiểm toán	52340302	2
10	Toán, Văn, Tiếng Anh	Luật kinh tế	52380107	2
11	Toán, Tiếng Anh, Tin học	Công nghệ thông tin	52480201	2
12	Toán, Vật lý, Tiếng Anh	Kỹ thuật điện, điện tử	52520201	2
13	Toán, Tiếng Anh, Địa lý	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	52580205	2
14	Toán, Tiếng Anh	Kinh tế xây dựng	52580301	2
15	Toán, Văn, Tiếng Anh	Kinh doanh nông nghiệp	52620114	2
<b>VI. Khoa Y Dược (DDY)</b>				
1	Toán; Sinh học; Hóa học	Y đa khoa	52720101	5
		Điều dưỡng	52720501	5
<b>VII. Viện Nghiên cứu và Đào tạo Việt – Anh (DDV)</b>				
1	Toán, Tiếng Anh	Quản trị và kinh doanh quốc tế	DIBM	4
2	Toán, Tin học	Khoa học và Kỹ thuật máy tính	DCSE	2
3	Toán, Hóa học, Sinh học	Khoa học Y sinh	DBMS	2

Ghi chú: - Những ngành có đánh dấu (\*) là ngành đúng;  
- Các ngành còn lại là ngành gần.

### 3. Xét tuyển thẳng đối với thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia

#### 3.1. Nguyên tắc xét tuyển

- Điều kiện: Tốt nghiệp THPT, đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ quy định, không có môn thi THPT nào từ 1,0 điểm trở xuống, đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia. Xét giải HSGQG thuộc các năm: 2015, 2016, 2017.
- Xét tuyển: Thí sinh có thể đăng ký tuyển thẳng vào nhiều ngành khác nhau và vào nhiều cơ sở đào tạo khác nhau của Đại học Đà Nẵng, theo thứ tự ưu tiên. Xét theo thứ tự giải từ cao

xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu và ưu tiên từ nguyện vọng 1 cho đến hết. Mỗi thí sinh trúng tuyển 1 nguyện vọng sẽ không được xét tuyển các nguyện vọng tiếp theo.

### 3.2. Các ngành xét tuyển thẳng

TT	Lĩnh vực thi sáng tạo KHKT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu dự kiến
<b>I. Trường Đại học Bách khoa (DDK)</b>				
1	Vi sinh; Hóa sinh; Kỹ thuật y sinh; Sinh học tế bào và phân tử	Công nghệ sinh học	52420201	không giới hạn nhưng nằm trong chỉ tiêu chung của từng ngành
		Công nghệ thực phẩm	52540102	
2	Khoa học vật liệu	Kỹ thuật Hóa học	52520301	
3	Phần mềm hệ thống	Công nghệ thông tin	52480201	
4	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật cơ khí	52520103	
		Công nghệ chế tạo máy	52510202	
5	Khoa học trái đất và môi trường	Quản lý Tài nguyên & môi trường	52850101	
		Kỹ thuật Môi trường	52520320	
6	Kỹ thuật môi trường	Quản lý Tài nguyên & môi trường	52850101	
		Kỹ thuật Môi trường	52520320	
7	Robot và máy thông minh	Kỹ thuật Cơ điện tử	52520114	
		Kỹ thuật điều khiển & tự động hóa	52520216	
		Chương trình tiên tiến ngành Điện tử viễn thông	52905206	
8	Hệ thống nhúng	Kỹ thuật điều khiển & tự động hóa	52520216	
		Kỹ thuật Cơ điện tử	52520114	
		Chương trình tiên tiến ngành Hệ thống nhúng	52905216	
<b>II. Trường Đại học Sư phạm (DDS)</b>				
1	Khoa học xã hội và hành vi	Tâm lý học	52310401	9
		Công tác xã hội	52760101	9
2	Vi sinh; Sinh học trên máy tính và Sinh – Tin; Sinh học tế bào và phân tử	Công nghệ sinh học	52420201	4
3	Kỹ thuật môi trường	Khoa học môi trường	52440301	3
4	Hóa sinh; Hóa học	Hóa học	52440112	10
5	Khoa học Trái đất và Môi trường	Địa lý tự nhiên	52310501	4

6	Khoa học vật liệu; Năng lượng Vật lý; Vật lý và thiên văn	Vật lý học	52440102	4
7	Toán học	Toán ứng dụng	52460112	4
8	Phần mềm hệ thống	Công nghệ thông tin	52480201	5
<b>III. Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum (DDP)</b>				
1	Khoa học xã hội và hành vi	Giáo dục Tiểu học	52140202	2
2	- Hệ thống nhúng - Toán học - Rô bốt và máy tính thông minh - Phần mềm hệ thống	Công nghệ thông tin	52480201	2
3	- Năng lượng vật lý - Rô bốt và máy tính thông minh	Kỹ thuật điện, điện tử	52520201	2
<b>IV. Khoa Y Dược (DDY)</b>				
1	Y sinh và khoa học sức khỏe; Sinh học tế bào và phân tử; Khoa học động vật; Khoa học thực vật; Hóa sinh	Y đa khoa	52720101	5
2	Y sinh và khoa học sức khỏe; Sinh học tế bào và phân tử; Khoa học động vật; Khoa học thực vật; Hóa sinh	Điều dưỡng	52720501	5

**4. Ưu tiên xét tuyển đối với thí sinh đạt giải học sinh giỏi từ cấp quốc gia nhưng không đăng ký tuyển thẳng vào ngành được xét mà đăng ký xét tuyển (ĐKXT) vào ngành khác**

- Điều kiện: thí sinh tốt nghiệp THPT, đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GD&ĐT quy định, không có môn thi THPT nào từ 1,0 điểm trở xuống, đạt giải học sinh giỏi Nhất, Nhì, Ba cấp quốc gia. Giải HSGQG thuộc các năm: 2015, 2016, 2017. Thí sinh phải đăng ký dự thi theo quy định.
- Xét tuyển: các thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba được cộng thêm 1 điểm vào tổng điểm xét tuyển của tổ hợp phù hợp với ngành ĐKXT (thang 30). Trong trường hợp thang điểm khác sẽ quy đổi phù hợp. Xét theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Đối với các thí sinh cùng điểm sẽ xét đến điểm thi trung bình của kỳ thi THPT.

**5. Xét tuyển thẳng vào các ngành sư phạm đối với các học sinh tốt nghiệp các trường THPT chuyên cấp tỉnh, thành phố đạt một trong hai tiêu chí theo khoản 2, điều 3 Quy chế tuyển sinh đại học năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

- Đối với học sinh trường chuyên 3 năm học sinh giỏi THPT được xét tuyển thẳng vào ngành phù hợp với môn chuyên trong chương trình học THPT: xét theo điểm trung bình của 3 năm học THPT từ cao xuống thấp. Đối với những thí sinh cùng điểm sẽ xét đến điểm trung bình của kỳ thi THPT.

- Đối với học sinh trường chuyên đạt giải Nhất, Nhì, Ba học sinh giỏi các môn văn hoá cấp tỉnh dành cho học sinh lớp 12: xét theo thứ tự giải từ cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu. Các thí

sinh đồng giải sẽ xét đến điểm thi HSG tỉnh. Xét giải HSG tỉnh cho học sinh lớp 12 thuộc các năm 2015, 2016, 2017.

TT	Môn chuyên/ môn đạt giải	Ngành tuyển thẳng	Mã ngành	Chỉ tiêu dự kiến
<b>I. Trường Đại học Sư phạm (DDS)</b>				
1	Toán	Sư phạm Toán học	52140209	2
2	Vật lý	Sư phạm Vật lý	52140211	2
3	Hóa học	Sư phạm Hóa học	52140212	2
4	Sinh học	Sư phạm Sinh học	52140213	2
5	Ngữ văn	Sư phạm Ngữ văn	52140217	2
6	Lịch sử	Sư phạm Lịch sử	52140218	2
7	Địa lý	Sư phạm Địa lý	52140219	2
8	Tin học	Sư phạm Tin học	52140210	2
<b>II. Trường Đại học Ngoại ngữ (DDF)</b>				
1	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh	52140231	5
2	Tiếng Trung	Sư phạm Tiếng Trung	52140234	2
3	Tiếng Pháp	Sư phạm Tiếng Pháp	52140233	2
<b>III. Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum (DDP)</b>				
1	Toán, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Sinh học, Tiếng Anh	Giáo dục Tiểu học	52140202	2
2	Toán	Sư phạm Toán học	52140209	2

## 6. Các trường hợp khác

Đối với các trường hợp khác Hội đồng tuyển sinh Đại học Đà Nẵng sẽ xem xét, quyết định cho vào học ngành thí sinh đăng ký xét tuyển căn cứ trên hồ sơ của thí sinh.

## III. HỒ SƠ, THỜI GIAN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

### 1. Thời gian nộp hồ sơ

Thí sinh thuộc đối tượng được xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển có thể đăng ký xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển vào nhiều ngành khác nhau và vào nhiều cơ sở đào tạo khác nhau của Đại học Đà Nẵng, theo thứ tự ưu tiên từ 1 đến hết.

Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển được nộp tại sở GDĐT trước ngày 20/5/2017. Các Sở Giáo dục và Đào tạo gửi toàn bộ hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển của thí sinh về Đại học Đà Nẵng trước ngày 30/5/2017 (nơi nhận: Ban Đào tạo Đại học Đà Nẵng, số 41 Lê Duẩn - TP Đà Nẵng).

Riêng các thí sinh thí sinh thuộc đối tượng được quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 7 và tại khoản 2 Điều 12 của Quy chế tuyển sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển trực tiếp về Đại học Đà Nẵng trước ngày 15/7/2017 qua Ban Đào tạo Đại học Đà Nẵng, số 41 Lê Duẩn - TP Đà Nẵng.

### 2. Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng

1.1. Thí sinh thuộc đối tượng được quy định tại các Điểm a, b, c, d, đ, e Khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh (tại mục 1.1, phần I của Quy định này). Hồ sơ gồm:

a) Phiếu đăng ký tuyển thẳng (Phụ lục I);



b) Bản sao hợp lệ: chứng nhận là thành viên tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic khu vực và quốc tế hoặc chứng nhận là thành viên đội tuyển tham dự cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc tế (có tên trong danh sách của Bộ GDĐT); Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn HSG quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia.

c) Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh; hai ảnh chân dung cỡ 4 x 6.

Sau khi có thông báo của trường, thí sinh được tuyển thẳng phải nộp bản chính các giấy chứng nhận quy định tại Điểm b dưới đây cho trường có nguyện vọng nhập học trước ngày 20 tháng 7 năm 2017 (tính ngày theo dấu bưu điện nếu nộp qua bưu điện bằng thư chuyển phát nhanh). Quá thời hạn này thí sinh không nộp các giấy tờ quy định vừa nêu xem như từ chối nhập học.

1.2. Thí sinh thuộc đối tượng được quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh (tại mục 1.2, phần I của Quy định này). Hồ sơ gồm:

- a) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (Phụ lục II);
- b) Bản sao hợp lệ học bạ 3 năm học trung học phổ thông;
- d) Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh; hai ảnh chân dung cỡ 4 x 6;
- đ) Bản sao hợp lệ hộ khẩu thường trú;

1.3. Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng được quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh (tại mục 1.3 phần I của Quy định này). Hồ sơ gồm:

- a) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (Phụ lục II);
- b) Bản sao hợp lệ hồ sơ bệnh án đối với người khuyết tật đặc biệt nặng, có Hội đồng Y khoa của Bệnh viện cấp Quận huyện trở lên xác nhận;

1.4. Thí sinh thuộc đối tượng được quy định tại Khoản 2, Điều 3 của Quy chế tuyển sinh (tại mục 1.4 phần I của Quy định này). Hồ sơ gồm:

- a) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (Phụ lục III);
- b) Bản sao hợp lệ học bạ 3 năm học trung học phổ thông;
- c) Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh, thành phố.
- d) Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh; hai ảnh chân dung cỡ 4 x 6;

**Tất cả các đối tượng trên khi trúng tuyển và về trường nhập học, phải nộp các giấy tờ quy định tại Khoản 3 Điều 14 của Quy chế tuyển sinh.**

## **2. Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển**

2.1. Thí sinh thuộc đối tượng được quy định tại các Điểm a, b, c Khoản 3 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh (tại mục 2.1 phần I của Quy định này) cần đăng ký dự thi THPT quốc gia theo quy định. Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển gồm:

- a) Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển (Phụ lục IV);
- b) Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn HSG quốc gia.

2.2. Thí sinh thuộc đối tượng được quy định tại Khoản 2 Điều 12 của Quy chế tuyển sinh (tại mục 2.2 phần I của Quy định này) cần nộp hồ sơ đăng ký dự thi THPT quốc gia theo quy định. Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển gồm:

- a) Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển (Phụ lục IV);
- b) Bản sao có công chứng học bạ 3 năm THPT;

c) Giấy xác nhận hộ khẩu 3 năm trở lên ở địa bàn các tỉnh thuộc khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ.

#### **IV. LỆ PHÍ XÉT TUYỂN**

Lệ phí xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển là 30.000đ /thí sinh/hồ sơ (trong đó nộp cho sở giáo dục và đào tạo 20.000 đồng, nộp cho trường khi đến nhập học 10.000 đồng).

Đại học Đà Nẵng báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và thông báo đến các Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố quy định về xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng thuộc Đại học Đà Nẵng năm 2017.

Trân trọng./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

*(đã ký)*

**PGS.TS. Đoàn Quang Vinh**





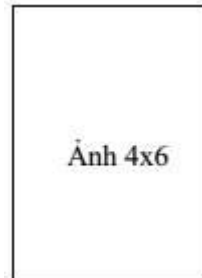


**PHỤ LỤC IV. PHIẾU ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2017**  
(Kèm theo công văn số: /ĐHĐN-ĐT ngày tháng 3 năm 2017 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN  
VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2017**



1. Họ và tên thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0) Giới

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

ngày tháng năm

3. Số CMND (như hồ sơ đăng ký dự thi)

<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------

4. Số báo danh (trong Kỳ thi THPT Quốc gia)

<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------

5. Điện thoại (như hồ sơ đăng ký dự thi): ..... Email:.....

6. Nơi sinh (ghi tỉnh, thành phố). .....

7. Môn đoạt giải:.....Loại giải, huy chương:.....

8. Năm đoạt giải.....

9. Năm tốt nghiệp THPT.....

10. Đăng ký ưu tiên xét tuyển (như hồ sơ đăng ký dự thi):

Thứ tự	Mã trường (chữ in hoa)
1	
2	
3	
4	
5	
6	
7	
8	
9	
.....	

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp 12  
trường..... đã khai đúng sự thật.

Ngày..... tháng..... năm 2017

Hiệu trưởng  
(Ký tên, đóng dấu)

Ngày..... tháng..... năm 2017

Chữ ký của thí sinh